

Số: 04/KH-HH

Nghĩa Thành, ngày 22 tháng 9 năm 2022

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC **Năm học 2022 - 2023**

Căn cứ Hướng dẫn số 803/KH-PGDĐT, ngày 19 tháng 9 năm 2022. Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2022 - 2023 bậc học mầm non của Phòng GD&ĐT Thành phố Gia Nghĩa. Trên cơ sở tình hình thực tiễn của nhà trường và địa phương. Trường Mầm non Hoa Hồng xây dựng kế hoạch phát triển giáo dục năm học 2022 - 2023 như sau.

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH CHUNG:

1. Thuận lợi

Được sự quan tâm và chỉ đạo sát sao của PGD &ĐT thành phố, cấp Ủy Đảng chính quyền địa phương. Đội ngũ CB, GV có trình độ và tay nghề chuyên môn vững vàng. Trường nằm trên địa bàn gần trung tâm của phường nên thuận tiện cho việc đưa đón trẻ hàng ngày, việc nắm bắt và tiếp cận thông tin kịp thời, đồng thời phát huy những giá trị tích cực của xã hội nói chung và sự nghiệp giáo dục mầm non.

2. Khó khăn

Điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, đồ dùng, đồ chơi cho trẻ đã được tăng cường đầu tư nhưng vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu phát triển quy mô trường lớp GDMN như hiện nay, do tình hình dịch bệnh năm trước kéo dài nên nhiều học sinh chưa được qua lớp nhà trẻ. Những lý do trên có sự ảnh hưởng đến quá trình hoạt động của nhà trường trong năm học này.

3. Thực trạng của nhà trường

a. Lớp, học sinh

- Lớp bán trú 7 lớp (trong đó: 02 lớp mầm; 02 lớp chồi; 3 lớp lá)
- Tổng số học sinh: 217 trẻ.

b. CB-GV-CNV: Tổng số: 22 người: Biên chế 17; 01 HĐ68; 04CD.

- Trình độ đào tạo:

- + BGH 02 đại học, TCLLCT, QLGD MN.
- + Giáo viên 13 Biên chế; Trung cấp 04; Cao đẳng 01; Đại học 08;
- + Nhân viên 03: Trung cấp 01, ĐH 01.
- + Cấp dưỡng 04: Có chứng chỉ nghề.
- Danh hiệu năm trước:
- + Đạt 08 GVĐG cấp trường, trong đó: cấp TP 6;
- + SKKN: Cấp TP 2B; Cấp tỉnh 01C
- + Cá nhân: LĐTT 16; CSTĐ 02; Tập thể HTTNV, LĐTT.

c. Các tổ chức đoàn thể

- Chi bộ: Có 12 Đảng viên, HTTNV.
- Công đoàn vững mạnh; Chi đoàn xuất sắc.

d. Cơ sở vật chất, trang thiết bị, đồ dùng đồ chơi

- Hiện có: 07 phòng học: Trong đó: Bán kiên cố 01, Kiên cố 06, trung dụng 03 phòng học cũ thành phòng làm việc, phòng hội đồng, phòng y tế, nhà bếp. Đồ dùng, đồ chơi ngoài trời, trang thiết bị khác tương đối đảm bảo.

II. KẾ HOẠCH CHUNG

1. Thường xuyên cập nhật, triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời văn bản quy phạm pháp luật, bám sát văn bản chỉ đạo của ngành để triển khai thực hiện nhiệm vụ nhà trường đảm bảo chất lượng mục tiêu.

2. Triển khai thực hiện kế hoạch năm học linh hoạt, tổ chức nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ đáp ứng yêu cầu GDMN theo Thông tư số 51/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020. Làm tốt công tác phòng chống dịch Covid-19 bảo đảm tổ chức dạy và học an toàn, chất lượng.

3. Nâng cao hiệu lực hiệu quả công tác quản lý nhà trường về GDMN, tiếp tục đổi mới nâng cao chất lượng công tác quản trị nhà trường. Tăng cường nề nếp, kỷ cương, ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong GDMN.

4. Củng cố, duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ năm tuổi, hướng đến phổ cập GDMN cho trẻ em dưới năm tuổi. Xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích trong nhà trường theo quy định.

5. Tăng cường công tác bồi dưỡng, nâng cao chất lượng phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục, việc ứng dụng CNTT cho giáo viên đảm bảo thực hiện Chương trình GDMN. Tiếp tục thực hiện nâng cao hiệu quả chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm”.

6. Xây dựng môi trường học tập, vui chơi trong và ngoài lớp học với nội dung “Ngày hội dinh dưỡng; Bé với dân ca; Tình yêu quê hương đất nước” thông qua các hoạt động vui chơi, trải nghiệm để xây dựng “dấu ấn” riêng của nhà trường.

7. Phát động phong trào thi đua lập nhiều thành tích chào mừng 40 năm ngày Nhà giáo Việt Nam (20/11/1982-20/11/2022). Tổ chức một số hội thi cho giáo viên và học sinh từ cấp trường trở lên; tham gia đầy đủ phong trào thi đua của ngành, địa phương triển khai.

8. Tiếp tục thực hiện chủ đề “Xây dựng trường mầm non xanh - an toàn - thân thiện”. Đẩy mạnh thực hiện công tác Kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường chuẩn Quốc gia.

III. KẾ HOẠCH CỤ THỂ

3.1. Các chỉ tiêu

a) Chỉ tiêu tổ chức thực hiện các hội thi và phong trào thi đua

- Khuyến khích CB, GV, NV tham gia hoạt động phong trào thi đua, văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao, ngày hội, ngày lễ các cuộc vận động của ngành, địa phương.

- Phần đầu các danh hiệu thi đua:

+ 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao;

+ 80% trở lên đạt danh hiệu lao động tiên tiến;

+ 15% danh hiệu chiến sĩ thi đua/ tổng số LĐTT;

+ Tập thể: Tập thể lao động TT xuất sắc;

+ Đơn vị: Đạt văn hóa công sở;

b) Phát triển mạng lưới trường, lớp:

- Huy động trẻ mẫu giáo ra lớp: Đối với trẻ MG 5 tuổi ra lớp 100%.

- Đối với trẻ dưới 5 tuổi dựa vào tình hình CSVC, GV hiện có của nhà trường.

- Đảm bảo tỷ lệ chuyên chăm từ 90% trở lên khi trẻ đến trường trở lại.

c) Chất lượng công tác nuôi dưỡng và chăm sóc sức khỏe trẻ:

- Nâng cao vai trò của dinh dưỡng và nguyên tắc chế độ dinh dưỡng hợp lý trong phòng chống dịch bệnh cho trẻ.

- 100% trẻ được theo dõi sức khỏe bằng biểu đồ tăng trưởng và được khám sức khỏe định kỳ 01 lần/ năm.

- Phân đầu tỷ lệ trẻ SDD thể nhẹ cân và thể thấp còi dưới 10%;

- Trẻ được đảm bảo các khâu an toàn thời gian ở trường.

- Trẻ được đánh răng, rửa tay, rửa mặt theo quy trình dưới vòi nước sạch.

d) Chất lượng giáo dục:

- Chuẩn bị sẵn sàng cho trẻ 5 tuổi vào lớp 1.

- Thực hiện bộ chuẩn phát triển cho trẻ 5 tuổi;

- Trẻ mẫu giáo được đánh giá theo 5 lĩnh vực phát triển;

- 80-90 % bé ngoan: trong đó: 50-60% bé chăm ngoan.

- Tổ chức các hoạt động trải nghiệm theo chuyên “Lấy trẻ làm trung tâm”.

- Tổ chức cho trẻ vui tết trung thu; Hội thi văn nghệ ngày 20/11; Hội thi Họa sĩ tí hon; Hội thi ẩm thực; Hội thi “Bé tài năng” cấp trường, Thành phố.

- Tổ chức lồng ghép hoạt động có sự tham gia của cha mẹ trẻ: Bé yêu tiếng việt; ngày hội dinh dưỡng, ngày hội thể thao.

* Giáo viên:

- 100% giáo viên chấp hành nghiêm túc quy chế chuyên môn;

- Các đợt thao giảng/năm học đảm bảo đạt: Giỏi 60%; khá 40%; không có GV yếu kém về chuyên môn. Dự giờ tối thiểu 10 tiết /GV/năm;

- Tổ chức tham gia hội thi GVDG: Cấp trường đạt 70% trở lên: Hội thi GVTN cấp TP: 30-40%; GVDG cấp tỉnh 20%; SKKN 30-40%

- Hồ sơ GV loại tốt/ 7 lớp.

- Tăng cường ứng dụng CNTT trong chăm sóc, giáo dục trẻ;

- 100% GV được đánh giá chuẩn nghề nghiệp.

- 100% GV, NV tuân thủ sự phân công, điều động, sắp xếp của tổ chức.

3.2. Các giải pháp nâng cao chất lượng hoạt động CS, GD trẻ

a) Đảm bảo an toàn về thể chất và tinh thần cho trẻ:

Sẵn sàng thích ứng linh hoạt với tình hình thiên tai, dịch bệnh; đảm bảo an toàn về thể chất và tinh thần cho trẻ.

Chủ động Phối hợp với trạm y tế phường trong việc thực hiện công tác phòng chống dịch bệnh (dịch Covid-19 và các dịch bệnh khác...); Chuẩn bị đầy đủ các điều kiện về trang thiết bị trong phòng chống dịch bệnh.

Thực hiện nghiêm túc Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về việc xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong cơ sở GDMN; tiếp tục đưa các nội dung Chuyên đề “Đẩy mạnh phòng chống bạo hành trẻ” vào nhiệm vụ thường xuyên trong trường; thực hiện việc giáo dục kiến thức, kỹ năng về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ tại trường theo quy định tại Thông tư số 06/2022/TT-BGDĐT ngày 11/05/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Quản lý chặt chẽ, nghiêm túc công tác bán trú trong trường: Từ khâu hợp đồng cung cấp thực phẩm, nhập nguyên liệu, thực phẩm, sơ chế, chế biến, bảo quản, chia thức ăn cho đến khi trẻ ăn uống. Nhà bếp phải thường xuyên sạch sẽ, thực đơn bữa ăn của trẻ phải bảo đảm cân đối, hợp lý về dinh dưỡng, đa dạng thực phẩm và phù hợp với cá nhân trẻ. Tăng cường công tác tự kiểm tra, giám sát các tiêu chuẩn về an toàn không để xảy ra ngộ độc thực phẩm trong nhà trường.

b) Quản lý chất lượng công tác nuôi dưỡng, chăm sóc và đảm bảo an toàn cho trẻ

Thực hiện tốt công tác y tế trường học, bảo đảm 100% trẻ đến trường được kiểm tra sức khỏe và đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng; Tăng cường các hoạt động vệ sinh, chăm sóc và bảo đảm an toàn cho trẻ em trong trường; đẩy mạnh giáo dục trẻ kỹ năng thực hành vệ sinh cá nhân, tự bảo vệ chăm sóc sức khỏe.

Phối hợp với gia đình xây dựng chế độ dinh dưỡng, vận động hợp lý đối với trẻ để phòng chống suy dinh dưỡng và thừa cân, béo phì; đa dạng các hình thức tuyên truyền đến các bậc cha mẹ trẻ về chế độ dinh dưỡng cân đối, hợp lý giúp trẻ phát triển toàn diện về thể chất và phòng chống dịch bệnh.

c) Đổi mới hoạt động ND, CS,GD, Nâng cao chất lượng thực hiện chương trình GDMN

Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động triển khai chủ đề năm học "Xây dựng trường mầm non xanh - an toàn - thân thiện" gắn với việc thực hiện Chuyên đề "Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm".

Bám sát từng tiêu chí của chuyên đề, kế hoạch đề xây dựng mục tiêu, giải pháp thực hiện cụ thể phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, nhà trường.

Tổ chức các hoạt động: xây dựng môi trường học tập, vui chơi trong và ngoài lớp học, ngày hội dinh dưỡng, bé với Dân ca...huy động sự tham gia của các tổ chức, đoàn thể và cha mẹ học sinh.

Chuẩn bị tốt các điều kiện cho giáo viên tham gia Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh vào tháng 2/2023.

Tổ chức cho trẻ mẫu giáo làm quen với tiếng Anh, đáp ứng nhu cầu của trẻ em và gia đình trẻ, phù hợp với điều kiện của địa phương, đảm bảo thiết thực, chất lượng, hiệu quả, đúng quy định tại (Thông tư 50/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình làm quen với tiếng Anh dành cho trẻ em mẫu giáo; Quyết định số: 2272/QĐ- BGDĐT ngày 17/8/2022 Phê duyệt tài liệu làm quen với tiếng Anh dành cho trẻ em mẫu giáo sử dụng trong cơ sở GDMN).

Tăng cường chuẩn bị kỹ năng cho trẻ 5 tuổi sẵn sàng vào lớp một, phối hợp phù hợp yêu cầu liên thông từ mầm non lên tiểu học.

Tiếp tục xây dựng và khai thác hiệu quả kho tài liệu, học liệu, các video trực tuyến dùng chung và hỗ trợ cha mẹ trẻ chăm sóc, giáo dục trẻ tại nhà phù hợp với điều kiện của gia đình thông qua các ứng dụng zalo, viber, website khi cần thiết.

Tham mưu chính quyền địa phương, huy động nguồn lực để nâng cao chất lượng thực hiện chương trình GDMN theo Thông tư 51/TT-BGDĐT.

Tham gia đầy đủ các phong trào của ngành, địa phương; Hội thi: Giáo viên mầm non tài năng; Bé tài năng dành cho trẻ 5 tuổi. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số trong hoạt động hàng ngày trong trường. Tận dụng tiến bộ công nghệ để thúc đẩy đổi mới sáng tạo trong hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ, nâng cao chất lượng giáo dục, hiệu quả quản lý. Thực hiện đồng bộ, hiệu quả việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý giáo dục trong việc chăm sóc, giáo dục trẻ, bảo đảm tính thống nhất, khách quan, chính xác và kịp thời.

IV. Nhiệm vụ, giải pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động

4.1. Tư tưởng, chính trị:

Đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh (Chỉ thị 05-CT/TW; Chỉ thị số 27-CT/TTg); thực hiện hiệu quả bộ quy tắc ứng xử trong nhà trường; Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/4/2019). Quyết định số 1205/QĐ-UBND, ngày 19/7/2022 Quyết định Ban hành Quy tắc ứng xử, văn hóa, đạo đức công vụ của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động làm việc trong hệ thống chính trị tỉnh Đắk Nông.

4.2. Cũng cố, nâng cao chất lượng PCGDMN cho trẻ 5 tuổi, tiến tới phổ cập trẻ mẫu giáo:

Triển khai thực hiện Nghị định số 20/NĐ-CP, ngày 24/3/2014 của Chính phủ về PCGD xóa mù chữ; Giữ vững các mục tiêu PCGDMN TNT. Thực hiện điều tra, cập nhật dữ liệu PCGDMNTNT trên hệ thống thông tin điện tử quản lý PC xóa mù chữ theo phân công một cách chính xác hiệu quả. Thực hiện đầy đủ và kịp thời chính sách hỗ trợ cho trẻ em và giáo viên theo quy định.

Thực hiện tốt công tác phối hợp điều tra, xử lý, cập nhật số liệu theo phần mềm PCGD-XMC đảm bảo đầy đủ, kịp thời, chính xác, báo cáo kết quả đúng thời gian quy định.

4.3. Công tác tài chính, cơ sở vật chất và trang thiết bị

Thực hiện đúng các quy định về quản lý tài chính thu, chi đúng mục đích theo quy định tại Nghị Quyết số 06/2021/NQ-HĐND ngày 20/8/2021 của HĐND tỉnh Quy định mức thu các khoản thu và mức thu các khoản dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của nhà trường đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

Hàng năm thực hiện số lượng biên chế giao hàng năm. Đảm bảo chế độ lương và các khoản phụ cấp, hoạt động chuyên môn trên tinh thần tiết kiệm chống lãng phí trong tiêu dùng. Công khai minh bạch, dân chủ theo Thông tư 90/2018/TTBGDDT, ngày 28/9/2018; Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GDĐT.

Tăng cường công tác tham mưu đề xuất cấp trên đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, đồ dùng đồ chơi đảm bảo đáp ứng yêu cầu theo quy định. Phối hợp tốt

với hội phụ huynh học sinh để mua sắm bổ sung thêm những đồ dùng cần thiết cho công tác CS,GD trẻ . Quản lý, sử dụng hiệu quả trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi hiện có của nhà trường.

4.4. Nâng cao chất lượng đội ngũ CB, GV, NV

Tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo theo Chỉ thị 1737/CT-BGDĐT ngày 15/05/2018. Thường xuyên bồi dưỡng đội ngũ nâng cao đạo đức, trách nhiệm nghề nghiệp, tình yêu thương và trách nhiệm bảo vệ trẻ; tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh (Chỉ thị số 05-CT/TW và Chỉ thị số 27-CT/TTg); thực hiện hiệu quả bộ quy tắc ứng xử trong các cơ sở giáo dục mầm non (Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/4/2019).

Triển khai thực hiện Đề án “Đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ CBQL giáo viên mầm non giai đoạn 2018-2025”, bồi dưỡng giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo theo Luật GDĐT/2019 quy định.

Cơ cấu tổ chức phân công phân nhiệm bố trí, sắp xếp đội ngũ cốt cán phù hợp khả năng chuyên môn, năng lực công tác. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong quản lý nhà trường, xây dựng hồ sơ, sổ sách điện tử phù hợp với điều kiện của nhà trường. Đánh giá chất lượng CBQL, GV theo thông tư 25, 26/2018-BGDĐT Ban hành quy định chuẩn nghề nghiệp.

4.5. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý giáo dục

Thực hiện nghiêm túc các quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật và văn bản chỉ đạo về GDMN.

Tham mưu với cấp ủy, chính quyền thực hiện có hiệu quả Kế hoạch phát triển GDMN giai đoạn 2018-2020; Nghị định 71/2020/NĐ-CP, ngày 30/6/2020 quy định lộ trình thực hiện nâng trình độ chuẩn đào tạo giáo viên mầm non; Thông tư 30/2021/TT-BGDĐT, ngày 05/11/2021 quy định quy trình biên soạn, thẩm định, phê duyệt và lựa chọn tài liệu để sử dụng trong các cơ sở giáo dục mầm non; Thông tư 45/2021/TT-BGDĐT, ngày 31/12/2021 quy định về xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong cơ sở GDMN; Thông tư số 47/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 quy định việc lựa chọn đồ chơi, học liệu được sử dụng trong các cơ sở giáo dục mầm non; Thông tư 50/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 ban hành Chương trình làm quen với tiếng Anh dành cho trẻ mẫu giáo; Thông tư số 51/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Chương trình GDMN; Thông

tư số 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 ban hành Điều lệ trường mầm non; Nghị định số 105/2020/NĐ-CP quy định chính sách phát triển GDMN;

Thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số trong GDMN; đổi mới hình thức, nội dung sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn.

Thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, đề cao trách nhiệm của người đứng đầu và thực hiện công khai theo quy định theo Thông tư số 11/2020/TT-BGDĐT ngày 19/5/2020.

Sử dụng hệ thống hồ sơ sổ sách đúng quy định, khoa học, tinh gọn, hiệu quả đáp ứng việc thực hiện nhiệm vụ trong trường.

Đề cao vai trò giám sát, tư vấn, hỗ trợ, tránh gây áp lực cho giáo viên; thanh tra, kiểm tra bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch, thực chất, hiệu quả nhằm mục đích nâng cao chất lượng thực hiện nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục.

Tăng cường công tác phối hợp với Ủy ban nhân dân phường, các ban, ngành, đoàn thể, huy động sự tham gia của cộng đồng dân cư trong việc quản lý GDMN. Hỗ trợ các nhóm, lớp độc lập tự thực nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ.

4.6. Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục mầm non

Chủ động thông tin, tiếp tục đẩy mạnh hoạt động truyền thông, quán triệt sâu sắc các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ và của Bộ về đổi mới và phát triển GDMN. Tuyên truyền thực hiện các chính sách khuyến khích tổ chức, cá nhân đầu tư phát triển GDMN theo Nghị định số 105/2020/NĐ-CP và Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 04/6/2019 của Chính phủ về tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư phát triển GD&ĐT giai đoạn 2019 - 2025.

Đẩy mạnh việc phổ biến kiến thức nuôi dạy trẻ cho các bậc cha mẹ và cộng đồng bằng nhiều hình thức, đảm bảo hiệu quả, phù hợp, có sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng; tiếp tục phối hợp chặt chẽ với cha mẹ trẻ trong việc hướng dẫn cha mẹ về nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ mầm non; tăng cường công tác tuyên truyền đối với cha mẹ trẻ và cộng đồng trong việc tăng tỷ lệ huy động trẻ đến trường.

4.7. Chương trình bồi dưỡng thường xuyên cho CB, GV:

Triển khai thực hiện hiệu quả các nội dung bồi dưỡng thường xuyên đối với cán bộ quản lý và giáo viên theo Thông tư số 11/2019-BGDĐT, ngày 26/8/2019. Chương trình bồi dưỡng thường xuyên GVMN gồm 03 nội dung chương trình

bồi dưỡng theo Thông tư số 12/2019-BGDĐT, ngày 26/8/2019.

Mỗi CBQL, GVMN thực hiện Chương trình BDTX đảm bảo thời lượng 120 tiết/năm học, bao gồm:

- Chương trình bồi dưỡng 01: 01 tuần/năm học (khoảng 40 tiết/năm học);
- Chương trình bồi dưỡng 02: 01 tuần/năm học (khoảng 40 tiết/năm học);
- Chương trình bồi dưỡng 03: 01 tuần/năm học (40 tiết/năm học);
- Nội dung chương trình bồi dưỡng 03, CBQL, GV tự chọn các modul cần bồi dưỡng phù hợp với nhu cầu cá nhân đảm bảo thời lượng theo quy định.

4.8. Công tác kiểm tra nội bộ

Triển khai thực hiện theo Hướng dẫn số: 1359/HD-SGDĐT ngày 08/9/2021 và Công văn số: 696/CV-PGDĐT ngày 13/9/2021. Xây dựng và triển khai kế hoạch kiểm tra nội bộ nhằm điều hành hoạt động của nhà trường đúng tiến độ, chấn chỉnh kịp thời các sai sót, đảm bảo kỷ cương nề nếp trong công tác quản lý, nâng cao hiệu quả quản lý công tác học tập của đội ngũ và hiệu quả chăm sóc, giáo dục trẻ.

- Kiểm tra hoạt động sư phạm của giáo viên;
- Kiểm tra hoạt động của tổ chuyên môn;
- Kiểm tra quản lý tài sản và tài chính;
- Kiểm tra hoạt động của bộ phận hành chính;
- Kiểm tra hoạt động bán trú, công tác y tế.
- Kiểm tra chất lượng học sinh, lớp học.
- Kiểm tra công tác quản lý của thủ trưởng đơn vị;
- Kiểm tra công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo, tiếp công dân và phòng chống tham nhũng.

4.9. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục

Tiếp tục tuyên truyền, triển khai thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 04/6/2019 của Chính phủ về tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư phát triển giáo dục và đào tạo giai đoạn 2019 - 2025.

Xây dựng kế hoạch phát triển nhà trường, lồng ghép các nội dung xã hội hóa; phát triển phù hợp điều kiện, mức độ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Tích cực sáng tạo nghiên cứu các giải pháp phối kết hợp, tăng cường

huy động các nguồn lực của xã hội, các bậc phụ huynh học sinh đầu tư cho phát triển nhà trường.

4.10. Kiểm định chất lượng và xây dựng trường chuẩn quốc gia

Đẩy mạnh thực hiện công tác Kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường chuẩn Quốc gia theo đúng các tiêu chuẩn tại Thông tư 13/2020/TT-BGDĐT, ngày 26/5/2020; Thông tư 19/2018/TT-BGDĐT, ngày 22/8/2018

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Kế hoạch năm học 2022 - 2023 được thông qua và thảo luận trong Hội nghị cán bộ, viên chức sau đó từng bộ phận căn cứ để xây dựng kế hoạch năm, tháng, tuần. Chính quyền cùng công đoàn kí giao ước thi đua để chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ kế hoạch đạt hiệu quả tốt nhất./

Nơi nhận:

- PGD&ĐT TP;
- CM, ĐT, CN (th/h);
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG



Đoàn Thị Hà

DUYỆT PHÒNG GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO